

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 49/2023/QĐ-TA

Điện Biên, ngày 13 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
ÁP DỤNG BIỆN PHÁP XỬ LÝ HÀNH CHÍNH
ĐƯA VÀO CƠ SỞ CAI NGHIỆN BẮT BUỘC

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán: Ông **Lường Văn Lương**.
- Thư ký phiên họp: Ông **Lường Văn Đoàn**.

Ngày 13 tháng 6 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 49/QĐ-TA, ngày 06 tháng 6 năm 2023 đối với:

Họ và tên: **Vì Văn H**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1991, tại Điện Biên;

CCCD số: 011091000559; Ngày cấp: 03/4/2021; Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH - Bộ Công an.

Dân tộc: **Thái**; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 09/12.

Nghề nghiệp: Làm ruộng;

Nơi cư trú: **Bản L T, xã T L**, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

Tiền án: **Không**; Tiền sự: **Không**.

Con ông: **Vì Văn Miên** và bà **Quảng Thị Ôn**.

* Người bị đề nghị: **Vì Văn H** (có mặt tại phiên họp).

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Bà **Đặng Thị Mai Linh** - Chuyên viên Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên: Bà **Nguyễn Thị Mai** - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Vì Văn H là người nghiện chất ma túy. Ngày 10/5/2023, **Hùng** có đơn đề nghị Trạm y tế xã T L, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xác định tình trạng nghiện ma túy, cùng ngày Trạm y tế xã T L, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên lập bệnh án khám chữa bệnh theo dõi tình trạng nghiện ma túy đối với **Vì Văn**

H. Ngày 16/5/2023, Trạm y tế xã T L, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên có phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy xác định: **Vì Văn H** có nghiện ma túy.

Ngày 16/5/2023, Công an xã T L, huyện Điện Biên đã tiến hành lập biên bản làm việc đối với **Vì Văn H**, yêu cầu **Hùng** đăng ký các hình thức cai nghiện theo nghị định số: 116/2021/NĐ-CP ngày, 21/12/2021 quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy trong thời hạn 05 ngày làm việc. Đã hết thời hạn trên, **Hùng** vẫn không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện tại Ủy ban nhân dân xã T L, huyện Điện Biên hoặc cơ sở cai nghiện ma túy khác.

Ngày 23/5/2023, UBND xã T L, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên đã lập Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế số: 02/BB-VPHC đối với **Vì Văn H**.

Ngày 24/5/2023, UBND xã T L, huyện Điện Biên ra Thông báo số: 02/TB-UBND về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Vì Văn H** và ban hành Quyết định số: 02/QĐ-QLNN Quyết định về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc.

*** Ý kiến của người bị đề nghị:** **Vì Văn H** xác nhận, bản thân đã nghiện ma túy thời gian dài từ năm 2013. Bản thân đã nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe, nhưng vẫn không cai được ma túy, đến nay vẫn nghiện chất ma túy. Nay bản thân nhất trí được đưa đi cai nghiện để trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

*** Ý kiến của Đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên:**

Vì Văn H là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, có sức khỏe nhưng lười lao động, mặc dù ý thức được tác hại của việc sử dụng ma túy, **Hùng** đã sử dụng ma túy từ năm 2013, đến nay vẫn nghiện chất ma túy. Vì vậy, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên áp dụng biện pháp đưa **Vì Văn H** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Điện Biên với thời hạn từ 18 tháng đến 24 tháng.

*** Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên:**

1. Việc tuân theo pháp luật của Tòa án: Tòa án đã tiến hành thụ lý, giải quyết và tiến hành mở phiên họp xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đảm bảo đúng quy định đúng trình tự, thủ tục và thời hạn theo quy định pháp luật.

2. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên về việc đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Tài liệu trong hồ sơ có đủ điều kiện và căn cứ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Vì Văn H**, cụ thể: **Vì Văn H** là người trên 18

tuổi, có đầy đủ năng lực hành vi hành chính, có nơi cư trú ổn định, là đối tượng nghiện ma túy nhưng không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện.

Áp dụng khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính và khoản 1 Điều 32 của Luật phòng chống ma túy cần chấp nhận đề nghị của phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên về việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Vì Văn H.**

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên đề nghị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên về việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Vì Văn H** với thời hạn từ **20** tháng đến **24** tháng.

Vì Văn H không có ý kiến gì về việc bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ và ý kiến của những người tham gia phiên họp thấy rằng:

**** Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị:***

Tài liệu trong hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Vì Văn H** đảm bảo về thời hiệu và trình tự theo quy định tại Điều 6, Điều 95, Điều 96, Điều 103, Điều 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

**** Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của người bị đề nghị áp dụng:***

Vì Văn H sử dụng ma túy từ năm **năm 2013**, **Hùng** đã nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe nhưng vẫn không cai nghiện được ma túy. Ngày **16/5/2023** vẫn có kết quả xác nhận là có nghiện ma túy, **Hùng** có năng lực trách nhiệm hành chính. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả xác định nghiện ma túy của cơ quan có thẩm quyền, **Hùng** vẫn không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tự nguyện tại Ủy ban nhân dân xã, nơi cư trú, vi phạm vào khoản 1 Điều 32 của Luật phòng chống ma túy; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ nên cần thiết phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Vì Văn H.**

Về tình tiết tăng nặng: Người bị đề nghị không có tình tiết tăng nặng.

Tại bản án số: **05/2013/HSST**, ngày **22/10/2013** của TAND huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xử phạt **Vì Văn H** **24** tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và **24** tháng tù về tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy".

Tổng hợp hình phạt chung cho cả 02 tội là **48** tháng tù. Ngày 22/9/2016 chấp hành xong hình phạt. **Vi Văn H** có 01 tiền án (Đã được xóa án tích) nhưng có nhân thân xấu.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình làm việc đã tự nguyện khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Ý kiến của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Biên, tỉnh Điện Biên tại phiên họp là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên cần được chấp nhận.

Xét thấy để **Vi Văn H** được cai nghiện ma túy, được học tập, rèn luyện và lao động trở thành người công dân khỏe mạnh, sống có ích cho gia đình và xã hội cần thiết phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Hùng** theo quy định tại Điều 95, khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

Vì các lẽ trên,

Căn cứ các Điều 3, 5; khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính và các Điều 6; Điều 95; khoản 1 Điều 96; Điều 103; Điều 104 và khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính, sửa đổi, bổ sung năm 2020;

Căn cứ Khoản 1 Điều 32 của Luật phòng chống ma túy; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 33 của Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ;

Căn cứ các Điều 3, 21, 23, 24, 30, 31, 32 của Pháp lệnh về trình tự thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính **“Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc”** đối với **Vi Văn H**.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **21 (Hai mươi một)** tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với quyết định.

Anh **Vi Văn H** có quyền khiếu nại; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên có quyền kháng nghị Quyết định này bằng văn bản gửi đến Tòa án nhân dân huyện Điện Biên trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày **13/6/2023**.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị,

kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Áp dụng khoản 1 Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi, bổ sung năm 2020. Công an huyện Điện Biên, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên, có trách nhiệm đưa **Vì Văn H** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Điện Biên (Địa chỉ: C1, xã T L, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên).

Nơi nhận:

- Người bị áp dụng;
- Công an huyện Điện Biên;
- UBND xã T L, HDB;
- Công an xã T L, HDB;
- Phòng LĐTBXH HDB;
- VKSND huyện Điện Biên;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Lưu Vp;
- KT;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lường Văn Lương